

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 391/2017/HSST
Ngày 05 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Thuỷ

Các hội thẩm Bà Trần Thị Minh

Bà Nguyễn Thị Lan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà : Bà Đặng Thị Thanh Hoa, Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 05 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai, Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 425 ngày 15.11.2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 401/2017 ngày 20.11.2017 đối với bị cáo sau:

Quách Văn Đ - sinh năm 1990; ĐKNKTT: Thôn T xã T, Huyện T, tỉnh T; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Dân tộc: Mường; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Quách Ngọc L (c), con bà Quách Thị V; Theo danh chỉ bản số 745 ngày 01 tháng 9 năm 2017 tại công an Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Đầu thú ngày 30.8.2017; Hiện đang tạm giữ tại nhà tạm giữ công an quận Hoàng Mai. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Chị Trần Thị L - sinh năm 1985

ĐKNKTT và chỗ ở: xã C, huyện C, tỉnh Y

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Quách Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Khoảng 8h30 ngày 03/01/2016 chị L đang dùng dao chặt xương (cán gỗ dài khoảng 40cm) tại khu trọ tại tổ 50 phường V, quận H, Hà Nội để nấu ăn thì Đ sang chửi chị L về việc Đ cho rằng chị L rủ người yêu Đ là M (chưa rõ nhân thân về lai lịch) đi làm gái (bán dâm), đồng thời Đ giật lấy con dao trên tay chị L chửi, định chém chị L. Thấy vậy chị L bỏ chạy được được khoảng 30 mét thì bị ngã, Đ từ phía sau giơ dao chém chị L 2-3 phát vào vùng vai và lưng, Đ định vào chém tiếp thì M lao vào can ngăn. Do chị L mặc áo ấm dày nên phát chém của Đ vào lưng

không việc gì, mà chỉ bị vết chém ở vai chảy máu. Sau khi gây thương tích cho chị L, Đ và M về phòng trọ lấy toàn bộ đồ đạc cá nhân bỏ đi.

Chị L được mọi người đưa đến bệnh viện Thanh Nhàn cấp cứu.

Theo giấy chứng thương số 403 ngày 31/3/2016 của bệnh viện Thanh Nhàn (triệu chứng khách quan do khám của bác sỹ).

Toàn trạng :

- + Tỉnh táo , Glasgow : 15 điểm
- + Huyết áp 90/60 mmHgO mạch + 100lần/phút
- + Da xanh, niêm mạc nhợt
- + Bộ phận thương tích

Vết thương phần mềm phức tạp vùng vai T,KT + 05x 20 cm đứt bán phần cơ thang T và cơ Dela T. Đứt đầu ngoài xương đòn T, đứt nhánh ĐM vùng vai ngực T

+ Cơ quan khác chưa có bất thường

-Xét nghiệm:

XQ gãy đầu ngoài xương đòn T

Chẩn đoán:

- + Vết thương gãy hở độ II đầu ngoài xương đòn T
- + Phẫu thuật xử trí vết thương phần mềm kết hợp xương đầu ngoài xương đòn T bằng đinh Kishner.
- + Kháng sinh sau mổ truyền máu
- +Tình trạng ra viện: Ổn định
- + Ngày 06/1/2016 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai có quyết định trưng cầu giám định số 120 đối với thương tích của chị Trần Thị L.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1344-TT1 ngày 15/6/2016 của Viện khoa học hình sự kết luận :

1.Các kết quả chính

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và xét nghiệm, xác định chị Trần Thị L bị vết thương gãy hở đầu ngoài xương đòn trái, đứt bán phần cơ Delta, rách động mạch cùng vai, ngực trái, đó điều trị phẫu thuật kết xương, khâu vết thương, hiện tại có các thương tích và di chứng chấn thương sau :

- Gãy đầu ngoài xương đòn trái, can tốt không để lại di chứng
- Sẹo lớn vùng mổ vai và ngực trái

2- Kết luận:

2.1 Tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể:

Đối chiếu bảng tỉ lệ thương phần trăm cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư số 20/2014 TT-BYT ngày 12/6/2014 của bộ y tế, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau :

- Gãy đầu ngoài xương đòn trái,can tốt, không để lại di chứng 6% (áp dụng Mục 1.1 phần V chương 8)

- Sẹo lớn vùng mồm vai và mặt trước vai trái 10% (áp dụng mục , phần 1 , chương 9) .

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại thông tư số 20/2014 TT-BYT ngày 12/6/2014 của bộ y tế,xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Trần Thị L là 15% .

2.2 Cơ chế hình thành thương tích:

Vết thương vùng vai trái của chị Trần Thị L do vật sắc gây nên .

Ngày 03/1/2016 chị Trần Thị L có đơn trình báo đến công an quận Hoàng Mai về sự việc trên và yêu cầu Quách Văn Đ bồi thường cho chị số tiền 70.000.000 đồng (gồm mổ 2 lần, tiền thuốc men và truyền máu, 10.000.000 đồng là tiền chi phí cho người nhà hàng ngày đi lại chăm nom chị L, chị L cung cấp chứng từ hóa đơn được tổng hơn 20.000.000 đồng)

Sau khi phạm tội Quách Văn Đ bỏ trốn. Ngày 13/10/2016 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai ra quyết định truy nã đối với Quách Văn Đ.

Ngày 30/8/2017 Quách Văn Đ đến phòng PC52 công an thành phố Hà Nội đầu thú

Tại cơ quan công an Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đ khai sau khi chém chị L xong trên đường quay lại phòng trọ Đ đã rút con dao trên đường (không nhớ địa điểm) nên cơ quan công an không thu được dao. Lời khai của Đ phù hợp với lời khai của các nhân chứng gồm: Chị Vũ Thị G, chị Trần Thị N, chị Trần Thị M và bị hại là Trần Thị L.

Tại bản cáo trạng số 393/CT/VKS -HS ngày 13/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Quách Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 (áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa qua xét hỏi bị cáo khai nhận hành vi của mình, bị cáo công nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai truy tố là đúng. Bị cáo chấp nhận yêu cầu của người bị hại về số tiền bồi thường do hành vi của bị cáo gây ra, xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

Người bị hại chị Trần Thị L yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình số điều trị bao gồm tiền mổ 2 lần, tiền mua máu, tiền thuốc tiền công của người chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe tổng cộng 70.000.000 đồng .

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đó kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 104 (áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự.

khoản 1 Điều 104); điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án tù 26 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là chị Trần Thị L trú tại xã C, huyện C, tỉnh Y số tiền 70.000.000 đồng.

Bị cáo không có tranh luận gì với đối với kết luận của đại diện Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

Khoảng 8h30 phút ngày 03/01/2016 tại khu nhà trọ tổ 50 phường V, quận H, thành phố H, Quách Văn Đ đã dùng dao (loại chặt xương) cán gỗ dài khoảng 45cm chém vào vùng vai và lưng chị Trần Thị L, gây thương tích tổn hại sức khỏe cho chị L 15%.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 (áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai truy tố với tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại tới sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử phạt bị cáo bằng hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo tuy chưa có tiền án tiền sự, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo và chị L, bị cáo đã dùng dao chém liên tiếp người bị hại. Sau khi xảy ra vụ án bị cáo bỏ trốn, sau đó đến cơ quan công an đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Trần Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền chi phí khám chữa bệnh do hành vi của bị cáo Đ gây nên tổng cộng bao gồm tiền mổ 2 lần, tiền mua máu, tiền chi phí cho người nhà đi chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe tổng cộng là 70.000.000 đồng. Trong đó 20.000.000 đồng chi phí khám chữa bệnh có biên lai, ngoài ra chị L yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng. Bị cáo Đ cũng chấp nhận yêu cầu của chị L. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường của chị Trần Thị L phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 2 Điều 104 (điểm a, i khoản 1 Điều 104), điểm p khoản 1 khoản 2, Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 76; Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án .

Áp dụng Điều 305, Điều 609 Bộ luật dân sự.

Tuyên bố bị cáo Quách Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo Quách Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự. Bị cáo phải bồi thường cho chị Trần Thị L, sinh năm 1985, ĐKKHTT: xã C, huyện C, tỉnh Y số tiền 70.000.000 đồng

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành thì cũng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán .

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.00 án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Tòa án NDTP Hà Nội
- Chi cục THADS Quận Hoàng Mai
- Viện kiểm sát ND Quận Hoàng Mai
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu VP

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thủy .